TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 60/2019/HS-ST

Ngày: 22/11/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

Với thành phần Hội đồng xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Mai Văn Hùng Cường.

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1/. Ông Lê Văn Tám
2/. Bà Vũ Anh Đào

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phạm Văn Nhàn, là cán bộ Tòa án nhân thị xã Cai Lậy.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Trân Quốc Vương, Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 65/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2019. Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2019, đối với bị cáo.

Nguyễn Đức M, sinh ngày 06/12/1999; tại Tiền Giang; CMND: 312XXXXXX; Nơi cư trú: ấp M, xã H, thị xã C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Thợ sửa xe hon đa; Trình độ văn hóa: Lớp 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Nguyễn Chí C, sinh năm 1976; Mẹ: Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1962; Bị cáo chưa có vợ; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ ngày 06/9/2019, chuyển tạm giam từ ngày 12/9/2019. (Có mặt)

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan**:*

Trần Thị Ngọc H, sinh năm 1988; Địa chỉ: ấp A, xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 10 phút ngày 06/9/2019, tại quán cà phê Khánh Ly tọa lạc ấp Cầu Dừa, xã Mỹ Phước Tây, thị xã Cai Lậy, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an thị xã Cai Lậy bắt quả tang Nguyễn Đức M có hành vi tàng trữ 09

bịch ny long hàn kín được đựng trong bao thuốc lá điếu hiệu Jet ở baga phía trước xe mô tô biển số 63B9-310.00 nghi là ma túy nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Quá trình điều tra, Nguyễn Đức M khai nhận số ma túy thu giữ được mua vào ngày 03/9/2019 của một người phụ nữ tên L (không rõ họ và địa chỉ) ở huyện Tân Phước để sử dụng. Sau đó, M đến quán cà phê sân vườn Duy An tọa lạc ấp Mỹ Phú, xã Mỹ Hạnh Đông, M phân ra thành 09 bịch nylon và cất giấu vào bao thuốc lá. Khoảng 18 giờ ngày 05/9/2019, M sử dụng một ít và cất giấu số còn lại vào gói thuốc. Đến ngày 06/9/2019, M điều khiển xe mô tô biển số 63B9-310.00 đến quán cà phê Khánh Ly do anh Võ Văn H làm chủ thì bị bắt.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 09 bịch nylong trong suốt được hàn kín bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy.
- 01 bao thuốc lá điếu hiệu Jet.
- 01 xe mô tô biển số 63B9-310.00.
- 01 điện thoại di động Mobel màu đen.
- 01 điện thoại di động Samsung cảm ứng màu vàng.

Kết luận giám định số 512/KLGĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận: Mẫu tinh thể rắn bên trong 09 túi nylon (gồm 08 túi nylon có viền màu xanh và 01 túi nylon có viền màu đỏ) được niêm phong trong phong bì gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,5690 gam, loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 67 ngày 31 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy truy tố Nguyễn Đức M " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 BLHS: Đề tịch tịch tiêu hủy vật chứng đang tạm giữ. Riêng xe tuyên trả lại cho chị Hân và trả lại điện thoại Samsung cho bị cáo.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Không có ý kiến.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Việc vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Xét thấy, tại giai đoạn điều tra người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được Cơ quan điều tra lấy lời khai đúng theo trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, nên việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo tại phiên tòa. Hội đồng

xét xử quyết định xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định tại khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên. Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về chứng cứ xác định tội danh:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Đức M đã khai nhận toàn bộ hành vi của bị cáo đúng với nội dung bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo M đã phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể: Vào lúc 13 giờ 10 phút ngày 06/9/2019, tại quán cà phê Khánh Ly tọa lạc ấp Cầu Dừa, xã Mỹ Phước Tây, thị xã Cai Lậy, Công an thị xã Cai Lậy kiểm tra, bắt quả tang Nguyễn Đức M đang tàng trữ ma túy. Căn cứ vào Kết luận giám định số 512/KLGĐ-PC09 ngày 14/5/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận: Số ma túy thu giữ do M tàng trữ là ma túy loại Methamphetamie có khối lượng 2,5690 gam. Vì vậy Nguyễn Đức M đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Bởi lẽ, bị cáo vẫn biết được việc tàng trữ trái phép chất ma tuý là vi phạm, bị pháp luật nghiêm cấm vì đây là một tệ nạn gây ra tác hại nhiều mặt cho toàn xã hội, đồng thời cũng là nguyên nhân, nguồn gốc phát sinh ra rất nhiều loại tội phạm cũng như lây ra các căn bệnh nguy hiểm khác, có trường hợp làm cho nhiều gia đình phải lâm vào cảnh đổ vỡ, đồng thời còn ảnh hưởng nghiêm trọng đến tương lai, nòi giống. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Bản thân bị cáo là con nghiện để thỏa mãn nhu cầu bị cáo đã đến huyện Tân Phước mua ma túy về sử dụng, sau đó tàng trữ. Bị cáo thực hiện việc phạm tội do lỗi cố ý.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Sau khi xem xét, đánh giá toàn bộ tính chất, mức độ nguy hiểm và hậu quả tác hại của hành vi do bị cáo thực hiện, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải được xử lý nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có đủ tác dụng răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người nghiện ma túy việc bị cáo tàng trữ chỉ nhằm mục đích sử dụng nên không có thu lợi. Do đó nghĩ nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về vật chứng:

Đối với vật chứng hiện đang tạm giữ, xét thấy đây là hàng cấm nghĩ nên tịch thu tiêu hủy. Riêng điện thoại hiệu samsung của bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo, đối với điện thoại di động Mobel bị cáo dùng liên hệ mua ma túy nghĩ nên tịch thu sung quỹ.

Đối với Trần Thị Ngọc H cho M mượn xe 63B9-310.00 nhưng không biết M dùng xe để đi mua ma túy nên không có dấu hiệu tội phạm, đồng thời đây là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp hiện đang tạm giữ nghĩ nên trả lại cho chị Hân.

Đối với L là người bán ma túy cho M, do chưa xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra không thể tiến hành tố tụng được. Riêng Võ Văn H do không biết M tàng trữ trái phép ma túy nên không có dấu hiệu của tội phạm. Xét thấy cũng phù hợp nên được ghi nhận.

Xét lời đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức M phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức M **02 (hai) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 06/9/2019.

2/ Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư niêm phong số 512/KLGĐ-PC09 ngày 09/9/2019; 01 bao thuốc lá điếu hiệu Jet.

+ Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động Mobel màu đen.

+ Tuyên trả lại cho Trần Thị Ngọc H 01 xe mô tô biển số 63B9-310.00. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Samsung cảm ứng màu vàng.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy).

3/ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy đinh về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 332, 333, 334 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Nguyễn Đức M có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với Trần Thị Ngọc H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Thị xã Cai Lậy;
- Chi cục THADS Thị xã Cai Lậy;
- CAND Thị xã Cai Lậy;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

MAI VĂN HÙNG CƯỜNG